

Số: **06/2021/NQ-HĐND**

Sơn La, ngày 11 tháng 8 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Kéo dài thời hạn áp dụng đối với 02 Nghị quyết của HĐND tỉnh về quy định mức học phí đến hết năm học 2021 - 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá năm 2012;*

*Xét Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 21/BC-VHXH ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Kéo dài thời hạn áp dụng đến hết năm học 2021 - 2022 đối với Nghị quyết số 131/2020/NQ-HĐND ngày 01/7/2020 về việc quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Nghị quyết số 126/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 về việc quy định mức học phí đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập của tỉnh từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.

**Điều 2.** Sửa đổi gạch đầu dòng thứ nhất, Điều 1, Nghị quyết số 131/2020/NQ-HĐND ngày 01/7/2020 về việc quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Sơn La như sau: “Khu vực áp dụng mức thu học phí thực hiện theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số

và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025”.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

**1.** UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

**2.** Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Khoá XV, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2021./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính Phủ;
- Văn phòng: Quốc hội; Chủ tịch nước; Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của UBTWQH; Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài Chính; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ pháp chế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ tỉnh ủy,
- TT HĐND; UBND; UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT huyện ủy, Thành ủy, HĐND; UBND; Ủy ban MTTQVN các huyện, TP;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN các xã, phường, thị trấn;
- Các Trung tâm: Thông tin tỉnh, lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, Linh.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thái Hưng**